

Số: 44/2019/QĐST- HNGĐ

Cao Phong, ngày 15 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 giữa;

Nguyên đơn: Anh Đặng Tuấn A, sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Triệu Thị H, sinh năm 1993.

Cùng cư trú tại: Xóm N, xã Th, huyện C, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đặng Tuấn A và chị Triệu Thị H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Tuấn A và chị Triệu Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Đặng Nhật Á, sinh ngày 05/9/2012 và cháu Đặng Nhật M, sinh ngày 24/02/2014 cho anh Đặng Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đặng Tuấn A chưa yêu cầu chị Triệu Thị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Anh A và chị H không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Anh A và chị H không nợ các tổ chức tín dụng và cá nhân nào khác, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Đặng Tuấn A và chị Triệu Thị H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này anh A nhận nộp cả, được đổi trừ 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong theo Biên lai thu tiền số 0001021 ngày 22/5/2019. Trả lại cho anh Đặng Tuấn A 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS huyện Cao Phong;
- UBND xã Thung Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà